

PHỤ LỤC I:
MỨC GIÁ DỊCH VỤ KHÁM BỆNH, KIỂM TRA SỨC KHỎE
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Đơn vị tính: đồng

STT	Cơ sở y tế/loại dịch vụ	Giá dịch vụ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Bệnh viện hạng đặc biệt	42.100	
2	Bệnh viện hạng I	42.100	
3	Bệnh viện hạng II	37.500	
4	Bệnh viện hạng III	33.200	
5	Bệnh viện hạng IV	30.100	
6	Trạm y tế xã	30.100	
7	Hội chẩn để xác định ca bệnh khó (chuyên gia/ca; Chỉ áp dụng đối với trường hợp mời chuyên gia đơn vị khác đến hội chẩn tại cơ sở khám, chữa bệnh).	200.000	
8	Khám cấp giấy chứng thương, giám định y khoa (không kể xét nghiệm, X-quang)	160.000	
9	Khám sức khỏe toàn diện lao động, lái xe, khám sức khỏe định kỳ (không kể xét nghiệm, X-quang)	160.000	
10	Khám sức khỏe toàn diện cho người đi xuất khẩu lao động (không kể xét nghiệm, X-quang)	450.000	